

Bản án số: **142/2022/HS-ST**
Ngày 30-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/QĐST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Đình B**, sinh năm: 1974 tại Hưng Yên; Đăng ký thường trú: ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ: Lê Thị Thùy D, sinh năm 1983, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. *Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.*

2. **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm: 1991 tại Đồng Nai; Đăng ký thường trú: ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ đá hoa cương; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn K (đã chết) và bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1967; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không. *Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.*

3. **Nguyễn Tô H**, sinh năm: 1983 tại Nghệ An; Đăng ký thường trú: ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông

Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị V, sinh năm 1957; Vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1988, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 150/2010/HSST ngày 23/8/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Bản án số 286/2012/HSST ngày 31/10/2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/7/1999, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng theo Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 2745/QĐ.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. **Lã Văn Đ**, sinh năm: 1975 tại Ninh Bình; Đăng ký thường trú: Khu phố Y, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở hiện nay: Ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lã Văn N (đã chết) và bà Trần Thị A (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1973, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không. *Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Đình M, sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thọ Phước, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Mai Thị Thu P, sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thọ Bình, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút, ngày 20/01/2022, tại nhà anh Nguyễn Đình M thuộc ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Công an xã XT phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H, Lã Văn Đ đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền.

Quá trình điều tra xác định, vào lúc 12 giờ 00 phút, ngày 20/01/2022, Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H, Lã Văn Đ rủ nhau đến nhà anh Nguyễn Đình M, thuộc ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai để xem nhà anh M bán cây mai.

Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H, Lã Văn Đ bàn bạc, thống nhất cùng nhau đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức “phỏm”. Nguyễn Đình B (là em ruột của anh Nguyễn Đình M) lấy 01 cái chăn màu sẫm, 06 bộ bài tây loại 52 lá có sẵn ở nhà anh M để làm công cụ đánh bạc rồi chọn nhà bếp của anh M làm địa điểm đánh bạc. Những người tham gia đánh bạc thỏa thuận cách tính thắng thua của 01 ván bài như sau: Nếu ván bài kết thúc với một người chơi “ù” thì người đó sẽ thắng ván bài và mỗi người chơi còn lại sẽ phải trả cho người “ù” 300.000 đồng. Nếu một người chơi không có 01 phỏm bài nào (cháy/móm) sau khi ván bài kết thúc thì thua và phải đưa cho người thắng số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, nếu bị lấy (ăn) lá bài chốt hạ thì người bị ăn bài sẽ phải đưa 200.000 đồng cho người ăn được quân bài. Trong một ván không có ai “ù” thì sau khi hạ phỏm, tính tổng điểm của những lá bài rác còn lại trong tay người chơi, người ít điểm nhất sẽ thắng và người về nhì trả 50.000 đồng, người về thứ ba trả cho người thắng 100.000 đồng, người có điểm cao nhất sẽ trả cho người thắng 150.000 đồng. Nếu 04 người chơi bằng điểm nhau thì người nào hạ bài trước người đó sẽ thắng.

Quá trình đánh bài, các đối tượng sử dụng bộ bài tây có 52 lá, mỗi quân bài có 02 phần: phần số hoặc chữ là A (át/xì), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J (gi/bò), Q (quy/đàm), K (ca/già) được tính lần lượt là 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 điểm, phần chất cơ, rô có màu sắc là màu đỏ, phần chất bích, tép/chuồn có màu sắc là màu đen. Thực hiện việc chia bài, ban đầu mỗi người được chia 09 lá bài, ngoại trừ người đánh ván đầu tiên hoặc người thắng ván bài trước thì được chia 10 lá bài và được quyền đánh đầu tiên, 15 lá bài còn lại được úp lại và bỏ ra giữa chiếu bạc. Vòng chơi diễn ra theo chiều kim đồng hồ và chiều ngược lại xen kẽ nhau, quá trình đánh bài, người chơi sẽ cố gắng tạo ra các phỏm bài là bộ 3 hay bộ 4 lá bài có cùng số hoặc cùng chữ hoặc 03 lá bài trở lên có cùng chất và số thứ tự hoặc chữ liên tiếp nhau. Ván bài được bắt đầu với việc người đánh đầu tiên đánh đi 01 (một) lá bài rác trên tay của mình, người kế tiếp có thể lấy (ăn) lá bài đó nếu trên tay mình có ít nhất 02 (hai) lá bài mà những lá bài này có thể kết hợp với lá bài vừa lấy được tạo thành phỏm. Nếu người tay dưới không thể lấy hoặc không muốn lấy lá bài rác người tay trên vừa đánh ra thì người đó phải rút 01 lá bài từ trong 15 lá bài đặt giữa chiếu bạc. Sau khi lấy lá bài rác người tay trên vừa đánh ra thì người tay dưới vừa nhận lá bài này phải đánh ra 01 lá bài rác cho người tiếp theo. Cứ như vậy cho đến hết vòng. Một ván bài phỏm được chia ra thành 04 vòng. Nếu người tay dưới lấy được lá bài rác mà người tay trên vừa đánh ra thì người tay trên phải đưa tiền cho người tay dưới (tiền gà) con đầu tiên 50.000 đồng, con thứ hai là 100.000 đồng, con thứ ba là 150.000 đồng. Ván bài kết thúc khi có một người chơi “ù bài”, tức là những lá bài trên tay người này có thể tạo thành phỏm và không dư lá bài rác nào. Nếu không có ai “ù bài” thì ván bài sẽ kết thúc sau 04 vòng đánh. Trước khi đánh lá bài ở vòng 4, người chơi tiến hành trình tất cả những phỏm mình có cho người chơi cùng biết theo thứ tự. Người chơi được quyền sắp xếp phỏm

bất cứ kiểu gì mình thích trước khi hạ phỏm, mục đích cho tổng điểm các lá bài rác của mình thấp nhất. Nếu người chơi để người tay dưới ăn được 3 lá bài rác thì sẽ bị “ù đèn” và người bị ăn bài phải trả tiền thay cho tất cả những người thua. Trường hợp có ván “ù” thì sẽ đổi bộ bài mới và người thắng phải góp tiền mua nước và thuốc lá cho Nguyễn Đình B đã ứng ra trước đó.

Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H, Lã Văn Đ đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức “phỏm” thì bị Công an xã XT bắt quả tang như đã nêu trên. Khi thấy lực lượng Công an, anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988, trú tại ấp TP, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai đang ngồi xem các đôi tượng trên đánh bạc đã bỏ chạy khỏi hiện trường.

Số tiền sử dụng đánh bạc, kết quả thắng thua của từng bị can như sau:

- Nguyễn Đình B khai nhận sử dụng số tiền 12.800.000 đồng để đánh bạc, tham gia đánh bạc khoảng 12 ván, kết quả thắng số tiền 900.000 đồng nhưng Nguyễn Đình B đã ứng ra 300.000 đồng để mua nước và thuốc lá, có được số tiền 13.400.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ tại vị trí ngồi của B trong chiếu bạc số tiền 600.000 đồng, thu giữ trên người B số tiền 12.800.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc T khai nhận đem theo số tiền 18.500.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 5.100.000 đồng để đánh bạc, tham gia đánh bạc khoảng 12 ván, kết quả thua số tiền 1.100.000 đồng, còn lại số tiền 17.400.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên người T số tiền 13.400.000 đồng và thu giữ tại vị trí ngồi của T trong chiếu bạc số tiền 4.000.000 đồng.

- Nguyễn Tô H khai nhận đem theo số tiền 3.280.000 đồng để đánh bạc, tham gia đánh bạc khoảng 12 ván, kết quả hòa, còn lại số tiền 3.280.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên người H số tiền 3.280.000 đồng.

- Lã Văn Đ khai nhận đem theo số tiền 14.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, tham gia đánh bạc khoảng 12 ván, kết quả thắng số tiền 200.000 đồng, có được số tiền 14.200.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên người Đ số tiền 13.500.000 đồng và thu giữ tại vị trí ngồi của Đ trong chiếu bạc số tiền 700.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H, Lã Văn Đ sử dụng đánh bạc là 21.380.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.300.000 đồng;
- 04 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã sử dụng;
- 01 cái chăn màu sẫm;
- 01 bàn inox và 05 ghế nhựa màu đỏ;
- Thu giữ trên người Nguyễn Đình B số tiền 12.800.000 đồng.

- Thu giữ trên người Nguyễn Ngọc T số tiền 13.400.000 đồng.
- Thu giữ trên người Nguyễn Tô H số tiền 3.280.000 đồng.
- Thu giữ trên người Lã Văn Đ số tiền 13.500.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 thu giữ của Lã Văn Đ.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13, màu vàng thu giữ của Nguyễn Tô H.
- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B5-925.94, màu đỏ-nâu-đen thu giữ của Nguyễn Tô H.
- 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen thu giữ của Nguyễn Ngọc T.
- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 60H5-206.21, màu đen thu giữ của Nguyễn Ngọc T.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen thu giữ của Nguyễn Đình B.
- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 60B5-563.15, màu đỏ thu giữ của anh Nguyễn Thanh T.

Tại bản cáo trạng số: 100/CT-VKSXL ngày 01 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H và Lã Văn Đ về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H và Lã Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Lã Văn Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 36 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đình B từ 12 tháng đến 14 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 10 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Bị cáo Lã Văn Đ từ 08 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 36 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tô H từ 16 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt

bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã sử dụng; Tịch thu sung công: Số tiền 21.380.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc; Trả lại cho ông Nguyễn Đình M 01 (một) cái chăn màu sẫm; 01 (một) bàn inox và 05 (năm) ghế nhựa màu đỏ.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 15 giờ 20 phút, ngày 20/01/2022, tại nhà anh Nguyễn Đình M thuộc ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Công an xã XT phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H, Lã Văn Đ đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Phỏm” thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H, Lã Văn Đ sử dụng đánh bạc là 21.380.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H và Lã Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo B, bị cáo T và bị cáo Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo B có học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế của bản thân và gia đình, là nguyên nhân gây ra mâu thuẫn gia đình và phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân và tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền với nhau, cả 4 bị cáo tham gia xuyên suốt quá trình đánh bạc nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung với tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc và mức hình phạt đối với các bị cáo phải tương đương nhau. Riêng bị cáo Nguyễn Tô H có nhân thân xấu nên hình phạt đối với bị cáo H phải nghiêm khắc hơn đối với các bị cáo khác.

Xét thấy, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, tự sửa chữa sai lầm của bản thân. Do đó, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo. Giao các bị cáo về địa phương để giám sát, giáo dục để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và giúp bị cáo có cơ hội thay đổi nhận thức của bản thân.

Các bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Số tiền 21.380.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 04 bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 02 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2; số tiền 13.500.000 đồng thu giữ của Lã Văn Đ. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên là tài sản của Lã Văn Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho Đ là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13, màu vàng; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B5-925.94, màu đỏ-nâu-đen thu giữ của Nguyễn Tô H. Quá trình điều tra xác định, những tài sản trên là của Nguyễn Tô H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho H là phù hợp.

- Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 60H5-206.21, màu đen; số tiền 13.400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc T. Quá trình điều tra xác định, những tài sản trên là của Nguyễn Ngọc T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho T là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen thu giữ của Nguyễn Đình B. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên là tài sản của Nguyễn Đình B, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho B là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 60B5-563.15, màu đỏ thu giữ của anh Nguyễn Thanh T. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản của chị Mai Thị Thu P (là vợ của anh T), không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chị P là phù hợp.

- Đối với 01 cái chăn màu sẫm; 01 bàn inox và 05 ghế nhựa màu đỏ. Quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của anh Nguyễn Đình M, anh Mạnh không biết việc Nguyễn Đình B và đồng phạm sử dụng các tài sản nêu trên để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại các tài sản này cho anh M là phù hợp.

[7] Đối với anh Nguyễn Đình M (là chủ căn nhà mà Nguyễn Đình B và đồng phạm sử dụng làm địa điểm đánh bạc) vào ngày 20/01/2022, anh M không biết việc Nguyễn Đình B và đồng phạm sử dụng nhà ở thuộc sở hữu của anh M làm địa điểm đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền nên không xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Thanh T có mặt tại địa điểm đánh bạc khi lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định, anh Nguyễn Thanh T không tham gia đánh bạc nên không xử lý là phù hợp.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H và Lã Văn Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51, Điều 36, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đình B **01 (một)** năm cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Đình B số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc T **01 (một)** năm cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt: bị cáo Lã Văn Đ **01 (một)** năm cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lã Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

1.3. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tô H **01 (một)** năm **04 (bốn)** tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Tô H số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai và Ủy ban nhân dân thị trấn GR, huyện XL, tỉnh Đồng Nai nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao Bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tô H cho Ủy ban nhân dân xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Lã Văn Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn GR, huyện XL, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 21.380.000 đồng (*Hai mươi một triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0007651 ngày 30/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá chưa sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã sử dụng;

Hoàn trả cho anh Nguyễn Đình M 01 (một) cái chăn màu sẫm; 01 (một) bàn inox và 05 (năm) ghế nhựa màu đỏ.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/7/2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình B, Nguyễn Ngọc Thanh, Nguyễn Tô H và Lã Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Hương